

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 23 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 giữa:

*** Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Tiến T**, sinh năm: 1992
Hộ khẩu thường trú: Thôn Phương G, xã Kỳ B, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh;
Tạm trú tại: K244/H51/14 Trần Đại N, tổ 33, phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

*** Bị đơn:** Bà **Trần Thị M**, sinh năm: 1992
Hộ khẩu thường trú: Thôn Sa Bắc, xã Vĩnh L, huyện Vĩnh L1, tỉnh Quảng Trị;
Tạm trú tại: K244/H51/14 Trần Đại N, tổ 33, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Tiến T và bà Trần Thị M;
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tiến T và bà Trần Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng đồng ông T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0001218 ngày 29/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;

Hoàn lại ông Nguyễn Tiến T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Nam Dương, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng (số 82 ngày 31/12/1996);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm